ĐỒ ÁN MÔN HỌC Học phần: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu

Báo cáo 3

Tên đồ án: HỆ THỐNG ĐẶT VÀ CHUYỂN HÀNG ONLINE

Lóp: 19VP

Nhóm: Võ Minh Tuấn-19126068

Vũ Đức Hưng-19126006

Hoàng Minh Đức-18126013

MỤC LỤC

I. Giới thiệu đồ án	3
II. Lược đồ quan hệ	3
III. Phân quyền	3
IV. Tình huống tranh chấp	4
1. Lost update	4
2. Phantom Read:	
3. Non – repeatable Read:	7
4. Deadlock	9
5. Dirty Read	10
V. Giao diện ứng dụng	10
VI. Bảng phân công công việc	13
VII. Tài liệu tham khảo	14

I. Giới thiệu đồ án

Khi công nghệ ngày càng phát triển, đa số trong vòng 10 người thì hầu như 9 người cầm trên tay là chiếc điện thoại thông minh trong đó thì đi kèm với các ứng dụng như mạng xã hội Facebook, zalo ... để liên kết với nhau giao lưu, trao đổi mua bán. Ngoài ra, trong quá trình mua bán để diễn ra thuận tiện hơn những nhà sáng lập ra những app đi kèm là các kênh thương mại điện tử ngày càng xuất hiện càng nhiều, điển hình như Shopee, Lazada, Tiki,.... Với nhiều bạn trẻ, đặc biệt là giới văn phòng và sinh viên chắc hẳn đã quá quen thuộc với cái tên shopee. Vậy app shopee là gì mà nó được nhiều người biết đến như thế?

II. Lược đồ quan hệ

-File riêng

III. Phân quyền

-Phân hệ đối tác: Xem thông tin đối tác

- Quản lý sản phẩm: Cho phép đối tác thêm xóa sửa thông tin sản phẩm và chi nhánh có cung cấp sản phẩm này.
- Quản lý đơn đặt hang: Cho phép đối tác xem thông tin đơn hàng và cập nhật tình trạng của đơn hàng.

-Phân hệ khách hàng: Xem thông tin cá nhân, sản phẩm, số lượng,...

 Theo dõi đơn hàng: Cho phép khách hàng theo dõi quá trình vận chuyển đơn hàng do đối tác và tài xế cập nhật

-Phân hệ tài xế: Xem thông tin cá nhân

- Tiếp nhận và xử lý đơn đặt hàng :Tài xế chọn đơn hàng sẽ phục vụ và cập nhật tình trạng đơn hàng để khách hàng có thể theo dõi.
- Theo dõi thu nhập: Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng tài xế đã nhận và phí vận chuyển tài xế được nhận ứng với từng đơn hàng.

-Phân hệ nhân viên: Xem thông tin cá nhân

- Quản lý đối tác: Xem danh sách hợp đồng của đối tác, Gửi thông báo yêu cầu gia hạn khi sắp hết hợp đồng
- Xác nhận hợp đồng: Xem danh sách hợp đồng đã lập của đối tác, Duyệt hợp đồng và thông báo thời gian hiệu lực đến đối tác

-Phân hệ quản trị:

- Quản trị người dùng (admin, nhân viên, đối tác, khách hàng, tài xế)
- Cập nhật quyền người dùng

IV. Tình huống tranh chấp

1. Lost update

a) Tình huống: Trong khi nhân viên B của phòng quản lý tiến hành cập nhật giá sản phẩm 'Quần Jean' lên 30.000 đồng. Nhưng khi một nhân viên A của phòng quản lý liền nhận được yêu cầu cập nhật sản phẩm 'Quần Jean' giảm giá còn 430.000 đồng từ ban giám đốc vì sự kiện giảm giá ngày hộp săn sale để thu hút khách hàng. Lúc này B đọc lại dữ liệu cập nhật thì thấy dữ liệu không còn cập nhật đúng như dự kiến của B.

b) Mô tả:Bảng mô tả Lost Update:

Session 1	Session 2	Explanation
SQL> begin 2 YUN.PARTNER_PRINT_P RODUCTS_DETAILS('SP01 '); 3 end; 4 / GIÁ BÁN: 500	No action	Transaction 1 truy vấn thông tin giá bán của sản phẩm Quần Jean trên bảng SanPham, kết quả trả về 1 dòng dữ liệu có giá trị là 500.000 đồng
SQL> begin 2 YUN.PARTNER_UPDATE_ PRODUCTS_DETAILS('SP0 1',N'Qu?n Jean', 'DT01', 'LH01', 200, 430); 3 end; 4 / Updated PL/SQL procedure successfully completed.	SQL> SET TRANSACTION 2 ISOLATION LEVEL 3 READ COMMITTED; Transaction set.	Transaction 1 cập nhật giá bán của sản phẩm 'SP01' thành 430 . Transaction 2 có mức cô lập là READ COMMITTED
No action	SQL> begin 2 YUN.PARTNER_PRINT_PR ODUCTS_DETAILS('SP01'); 3 end; 4 / , GIÁ BÁN: 500	Transaction 2 kiểm tra giá của sản phẩm 'SP01', kết quả trả về vẫn là 500 như ban đầu.

No action	SQL> begin 2 YUN.PARTNER_UPDATE_ PRODUCTS_DETAILS('SP0 1',N'Qu?n Jean', 'DT01', 'LH01', 200, 530); 3 end; 4 /	Transaction 2 cập nhật giá của sản phẩm 'SP01' lên 530 và chờ cập nhật
SQL> begin 2 YUN.PARTNER_ADD_PR ODUCT('SP15',N'Quần MLB', 'DT01', 'LH01', 200, 1000); 3 end; 4 / added PL/SQL procedure successfully completed.	No acton	Transaction 1 tiếp tục thêm 1 sản phẩm 'SP15' vào danh sách sản phẩm và thành công Transaction 2 vẫn đang chờ
SQL> commit;	Updated	Transaction 1 Commit
Commit complete.	PL/SQL procedure successfully completed.	kết thúc Transaction 2 cập nhật thành công
No action	SQL> begin 2 YUN.PARTNER_PRINT_PR ODUCTS_DETAILS('SP01'); 3 end; 4 / PL/SQL procedure successfully completed. GIÁ BÁN: 530	Transaction 2 kiểm tra lại giá của sản phẩm 'SP01' thì thấy giá đã được điều chỉnh thành 530
No action	SQL> commit;	Transaction 2 Commit kết thúc
SQL> select * from YUN.sanpham;	No action	Transaction 1 kiểm tra lại thì thấy sản phẩm 'SP15' thì được thêm, còn giá của sản phẩm

MA_SP (TEN_SAN_PHAM)		S VG_CAP () MA_LOAI_HAN	G () GIA_NHAP ()	GIN_BAN	'SP01' thì không nh
1 SP01 Ou?n Jean	DT01	LH01	200	530	of the knows in
2 SP02 Áo Da Beo	DT01	LH01	500	600	
3 SP03 English 1	DT02	LH02	150	170	cập nhật
4 SP04 English 2	DT02	LH02	200	220	cáp mát
5 SP05 Kem chông nắ	ng DT03	LH03	100	120	=
6 SP06 Duỡng da	DT03	LH03	100	130	
7 SP07 Tai nghe	DT04	LHO4	400	450	
8 SP08 Bàn phim	DT04	LH04	200	350	
9 SP09 Kệ sách	DT05	LH05	600	750	
10 SP10 Mốc phơi Đồ	DT05	LH05	5	10	
11 SP14 Quần MLB	DT01	LH01	888	999	
12 SP11 ÁO MLB	DT01	LH01	1111	1882	
13 SP13 Quan kaki	DT01	LH01	200	499	
14 SP15 Qu?n MLB	DT01	LH01	200	1000	

→ Lost Update đã xảy ra

- a) Nguyên nhân và giải pháp:
- Vấn đề xảy ra: Cập nhật của giao tác T2 đã ghi đè lên T1
- Nguyên nhân: T2 cập nhật dữ liệu trước khi session 1 tiến hành 'COMMIT'.
- Giải pháp: đặt mức cô lập ở T2 thành **SERIALIZABLE** thay vì **READ**
- 2. Phantom Read:
- a) Tình huống: Trong khi khách hàng A đang kiểm tra sản phẩm để đặt hàng thì nhân viên B nhận được thông tin từ cấp trên là bổ sung 1 sản phẩm 'SP21' vào danh sách sản phẩm. Khách hàng A sau khi tra cứu lại để đặt hàng thì nhận thấy số lượng sản phẩm đã bị thay đổi.
 - b) Mô tả:

Bảng mô tả Phantom read:

Session 1	Session 2	Explanation
SQL> select * from YUN.sanPham; SQL SQL All Rows Fetched: 11 to 0.002 seconds	No action	Transaction 1 truy vấn thông tin các sản phẩm và có 11 hàng Mức cô lập mặc định của Transaction 1 là READ COMMITTED.
No action	SQL> begin 2 YUN.PARTNER_ADD_PROD UCT('SP21',N'Qu?nA', 'DT01', 'LH01', 200, 1000); 3 end; 4 / PL/SQL procedure successfully completed.	Transaction 2 tiến hành thêm sản phảm có mã sản phẩm là 'SP12'
No action	SQL> commit; Commit complete.	Transaction 2 COMMIT, hoàn tất công việc và kết thúc

SQL> commi	t;		No action	Transaction 1 COMMIT, hoàn
Commit comp	olete.			tất công việc và kết thúc
SQL> select 3 MagP TELSAN, PHAM ISPO1 QU7n Jean 2 SPO2 Åo Da Beo 3 SPO3 Expolish 1 4 SPO4 English 2 5 SPO5 Kem chong al 6 SPO6 Duông da 7 SPO7 Tai nghe 8 SPO6 Ban phim 9 SPO9 Kệ sách 10 SP10 Mộc phoi Đổ 11 SP11 AG MLB 12 SP21 Qu7nA	MA_NHA_CUNG_CAP () M DT01	N.sanPham M.LOAL HANG (GIAL NAMP) (GIAL N		Transaction 1 kiểm tra lại các sản phẩm thì thấy đã thêm sản phẩm 'SP12' có 12 sản phẩm

→ Phantom Read đã xảy ra

- c) Nguyên nhân và giải pháp:
- Vấn đề xảy ra: Khi T1 truy vấn danh sách sản phẩm theo yêu cầu, lúc này T2 thực hiện cập nhật thêm sản phẩm 'SP21' trong danh sách sản phẩm. Ban đầu, có 14 sản phẩm, nhưng sau khi được cập nhật thì thêm 1 sản phẩm. Tiếp đó, T1 thực hiện kiểm tra lại các sản phẩm thì đã thêm đi 1 sản phẩm, khác đi thông tin ban đầu.
- Nguyên nhân: vì T1 thiết lập mức cô lập Read Committed nên ở lần đọc dữ liệu tiếp theo sẽ bao hàm cả sản phẩm 'SP21' đã bổ sung sản phẩm mới được cập nhật trong danh sách.
- Giải pháp: đặt mức cô lập ở T1 và T2 thành **SERIALIZABLE** thay vì **READ COMMITTED**
 - 3. Non repeatable Read:
- a) Tình huống: Khách hàng A đang kiểm tra đơn hàng của mình để đặt hàng thì nhân viên B vừa cập nhật giá của mã sản phẩm 'SP01' từ 530.000 đồng thành 300.000 đồng. Khách hàng A sau khi đặt hàng và kiểm tra lại thì dữ liệu đã bị thay đổi
 - b) Mô tả:

Bång mô tả Non – repeatable Read:

Session 1	Session 2	Explanation
SQL> select ma_DH, ma_SP , so_luong 2 from YUN.DonHang 3 where ma_KH='KH03';	No action	Transaction 1 truy vấn thông tin các sản phẩm của mình đã đặt và tổng giá trị đơn hàng
SQL> select sum(SP.gia_ban*DH.so_luong)		

2 from YUN.DonHang DH join YUN.SanPham SP 3 on DH.ma_SP = SP.ma_SP 4 where ma_KH = 'KH03';		
No action.	SQL> begin 2 YUN.PARTNER_UPDATE_ PRODUCTS_DETAILS('SP0 1',N'Quần Jean', 'DT01', 'LH01', 200, 300); 3 end; 4 / PL/SQL procedure successfully completed.	Mức cô lập mặc định của Transaction 2 là READ COMMITTED. Transaction2 tiến hành cập nhật giá của sản phẩm 'SP01' từ 530 thành 300
No action.	SQL> commit; Commit complete.	Transaction 2 COMMIT, hoàn tất công việc và kết thúc.
SQL> commit; Commit complete.	No action.	Transaction 1 COMMIT, hoàn tất công việc và kết thúc.
SQL> select sum(SP.gia_ban*DH.so_luong) 2 from YUN.DonHang DH join YUN.SanPham SP 3 on DH.ma_SP = SP.ma_SP 4 where ma_KH = 'KH03'; SUM(SP.GIA_BAN*DH.SO_LUONG) 1620	No action.	Transaction 1 thực hiện lại giao tác tính tổng giá trị đơn hàng đã bị thay đổi

→ Unrepeatable Read đã xảy ra

- c) Nguyên nhân và giải pháp:
- Vấn đề: T1 thực hiện tính tổng đơn hàng của mình, ngay lúc này T2 cập nhật giảm giá của mã sản phẩm 'SP01' còn 300.000 đồng, sau đó T1 thực hiện truy vấn lại thì phát hiện dữ liệu đã bị thay đổi.

- Nguyên nhân: vì mức cô lập của T1 là **READ COMMITTED** nên mỗi lần truy vấn trên cùng 1 đơn vị dữ liệu sẽ đọc lại từ CSDL (CSDL lúc này có thể đã bị thay đổi bởi Transaction khác)

Giải pháp: đặt mức cô lập ở T1 và T2 thành **SERIALIZABLE** thay vì **READ COMMITTED**

- 4. Deadlock
- a) Tình huống: Nhân viên A và nhân viên B cùng lúc cập nhật giá của sản phẩm 'SP01'.
- b) Mô tả

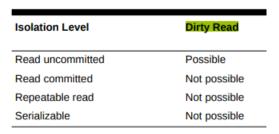
Session 1	Session 2	Explanation
SQL> begin 2 YUN.PARTNER_UPDATE_PRO DUCTS_DETAILS('SP01',N'Quần Jean', 'DT01', 'LH01', 200, 330); 3 end; 4 / PL/SQL procedure successfully completed.	SQL> begin 2 YUN.PARTNER_UPDATE_PROD UCTS_DETAILS('SP02',N'Áo Da Beo', 'DT01', 'LH01', 200, 700); 3 end; 4 /	Transaction 1 tiến hành cập nhật giá của sản phẩm 'SP01' thành 330 đồng. Transaction 2 cũng tiến hành cập nhật giá của sản phẩm 'SP02' thành 700 Tuy nhiên, khóa của ma_SP = 'SP01' đang được giữ bởi session 1 nên session 2 sẽ chờ session 1 kết thúc transaction.
BEGIN YUN.PARTNER_UPDATE_PRO DUCTS_DETAILS('SP02',N'Áo Da Beo', 'DT01', 'LH01', 200, 300); end; Prompt does not return	No action.	Transaction 1 tiến hành cập nhật giá của sản phẩm 'SP02' thành 300 đồng. Transaction 2 cũng tiến hành cập nhật giá của sản phẩm 'SP01' thành 389 Tuy nhiên, khóa của ma_SP = 'SP02' đang được giữ bởi session 2 nên session 1 sẽ chờ session 2 kết thúc transaction.
No action.	BEGIN YUN.PARTNER_UPDATE_PROD UCTS_DETAILS('SP01',N'Qu?n Jean', 'DT01', 'LH01', 200, 389); end; Prompt does not return	Transaction 2 cũng tiến hành cập nhật giá của sản phẩm 'SP01' thành 389 Tuy nhiên, khóa của ma_SP = 'SP01' đang được giữ bởi session 1 nên session 2 sẽ chờ session 1 kết thúc transaction.

- → Xảy ra deadlock
- c) Nguyên nhân và giải pháp:

-Hệ quản trị Oracle tự động phát hiện và xử lý deadlock bằng cách rollback một transaction gây deadlock, giải phóng 1 dòng đang bị khóa. Cơ sở dữ liệu sẽ trả về thông báo cho transaction bị rollback.

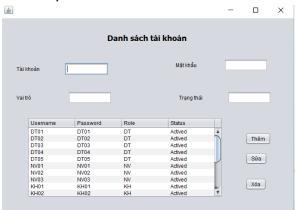
5. Dirty Read

-Trong hệ quản trị Oracle, không có tình trạng Dirty Read, bởi vì trong Oracle chỉ có 2 mức cô cập là Read Committed và Serializble.



V. Giao diện ứng dụng

Giao diên của admin

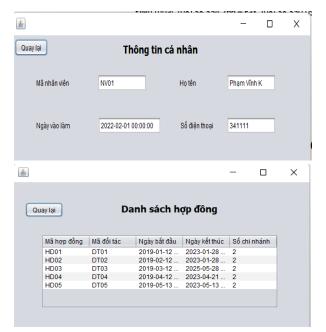


- Cập nhật thông tin tài khoản
- Thêm xóa –sửa tài khoản admin, nhân viên
- Khóa và kích hoat tài khoản

Giao diện của nhân viên



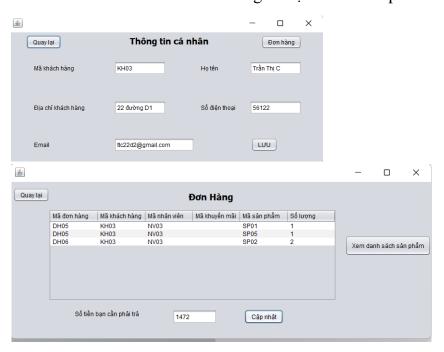
- Xem thông tin cá nhân
- Xem danh sách hợp đồng



Giao diện của khách hàng



- Xem thông tin cá nhân và chỉnh sửa
- Xem danh sách các đơn hàng đã đặt và các sản phẩm



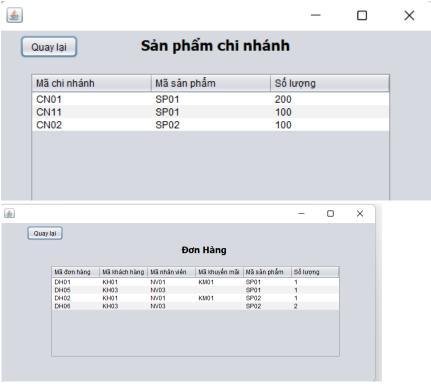


Giao diện của Đối tác



- Xem danh sách sản phẩm của công ty mình đã đăng ký và thêm-xóa-sửa thông tin sản phẩm
- Danh sách đơn hàng mà khách hàng đã đặt
- Xem số lượng sản phẩm trong các chi nhánh





Giao diên của Tài Xế



- Xem thông tin cá nhân
- Danh sách tài xế đơn hàng
- Tình trạng của các đơn hang

VI. Bảng phân công công việc

MSSV	Công việc được giao	Hoàn thành
		(%)
19126068	Phân quyền người dùng	80%
19126068	Chức năng đối tác	90%
19126068	Chức năng admin	50%
19126068	Chức năng khách hàng	70%
19126068	Chức năng tài xế	70%
19126068	Chức năng nhân viên	70%
19126068	Thiết kế CSDL	90%
19126068	Tình huống tranh chấp	80%

19126068	Giải quyết tình huống tranh chấp	90%
	trên database	
19126068	Giải quyết tình huống tranh chấp	60%
	trên giao diện	
19126068	Các thủ tục trong hệ thống	70%
	(Procedure, Function,)	
18126013	Thiết kế giao diện + Báo cáo	80%
19126006	Phân quyền người dùng	20%
19126006	Báo cáo	80%

VII. Tài liệu tham khảo

https://www.Oracle.com/index.html https://stackoverflow.com/